TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2019/HNGĐ-ST
Ngày 22-5-2019
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Như Ý**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Đào Xuân Bổn** – Là cán bộ hưu

2. Bà **Nguyễn Bích Liên** – Là giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thu Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Oanh**- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 67/2019/TLST-HNG ngày 04 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXX-ST ngày 22 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị M**, sinh 1983

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Hồng K, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội – Có mặt

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Tuấn Kh**, sinh 1979

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Hồng K, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 18.02.2019 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Nguyễn Thị M trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Tuấn Kh lấy nhau tự nguyện, có tìm hiểu. Cuối năm 2014 gia

đình hai bên tổ chức lễ cưới cho anh chị theo phong tục tập quán địa phương, sau đó chị và anh Kh về sống chung với nhau. Đến ngày 23.5.2017 thì vợ chồng mới đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng K, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội. Sau khi lấy nhau vợ chồng sống riêng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng cuối năm 2016 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh Kh nghiện ma túy đá, về nhà thường xuyên đánh chửi chị. Chị và gia đình đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh Kh không nghe còn tiếp tục đánh chửi chị. Tháng 11.2018 do không thể chịu đựng được nên chị làm đơn xin ly hôn anh Kh ra Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn. Khi nhận được giấy triệu tập của Tòa án, anh Kh xin chị tha thứ, vì nghĩ đến con nên chị rút đơn về. Nhưng ngay khi chị rút đơn về anh Kh lại chứng nào tật nấy vẫn không thay đổi, tiếp tục nghiện ma túy và đánh chửi chị nên tháng 12.2018 chị phải đưa con về nhà ngoại ở. Từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân . Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn anh Kh.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Vy A sinh ngày 07.9.2015. Ly hôn chị đề nghị nuôi con, không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay chị đang là lao động tự do, thu nhập trung bình 5.000.000đ-6.000.000đ/tháng.

Về tài sản, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Nguyễn Tuấn Kh trình bày tại các lời khai:

Anh và chị Nguyễn Thị M lấy nhau tự nguyện, có tìm hiểu năm 2014. Ngày 23.5.2017 anh chị mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng K, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội. Sau khi lấy nhau vợ chồng ở riêng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị M đi làm Hà Nội, anh gọi điện cho chị M không nghe, khi anh lấy số lạ gọi thì chị M lại nghe nên dẫn tới việc hai vợ chồng thường xuyên nghi ngờ và xúc phạm lẫn nhau. Tháng 12.2018 chị M đưa con về nhà ngoại ở, anh xuống đón nhiều lần nhưng chị M không về. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 12.2018 đến nay. Trong thời gian sống ly thân anh đã cố gắng gọi điện, đi tìm chị M để thuyết phục chị M về nhưng chị M trốn tránh anh nên anh không khuyên giải được chị M.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Vy A sinh ngày 07.9.2015. Nếu chị M kiên quyết xin ly hôn thì anh đề nghị chị M nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử, chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng trình tự, thủ tục tố tụng. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M, cho chị M được ly hôn anh Kh; Về con chung: ghi nhận sự thỏa thuận của anh Kh, chị M giao con chung là Nguyễn Ngọc Vy A cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết; Về án phí: Chị M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đ□ợc thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Tuấn Kh có hộ khẩu thường trú, sinh sống tại thôn 5, xã Hồng K, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội. Chị M xin ly hôn anh Kh, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thụ lý vụ án hôn nhân gia đình là đúng theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa ngày 15 tháng 5 năm 2019 anh Kh được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Tòa án hoãn phiên tòa và ấn định phiên tòa xét xử vào hồi 8h30 ngày 22 tháng 5 năm 2019, Tòa án đã tiến hành tống đạt giấy triệu tập hợp lệ cho anh Kh nhưng tại phiên tòa hôm nay anh vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh Kh.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Tuấn Kh kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng K, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội ngày 23 tháng 5 năm 2017. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chị M, anh Kh chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có sự tin tưởng nhau. Chị M cho rằng anh Kh thường xuyên đánh chửi chị, anh Kh cho

rằng chị M đánh anh, nói chuyện không đúng với gia đình nhà chồng. Anh Kh không đồng ý ly hôn nhưng bản thân anh thừa nhận giữa hai vợ chồng có mâu thuẫn, lần này là lần thức hai chị M làm đơn xin ly hôn và anh cũng xác nhận vợ chồng sống ly thân từ tháng 12.2018, chấm dứt mọi quan hệ, không quan tâm, chăm sóc nhau. Chị M đã một lần làm đơn xin ly hôn anh Kh ra Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn sau đó chị rút đơn về nhưng không thể cải thiện được cuộc hôn nhân giữa chị và anh Kh nên chị tiếp tục làm đơn xin ly hôn anh Kh. Qua xác minh tại địa phương thể hiện chị M, anh Kh thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, đánh, chửi nhau, có lúc đánh nhau phải yêu cầu chính quyền địa phương giải quyết. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị M và anh Kh đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống chung vợ chồng. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, việc chấp nhận đơn xin ly hôn của chị M là cần thiết và cho chị M được ly hôn với anh Kh là hoàn toàn phù hợp với các quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị M, anh Kh có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Vy A sinh ngày 07.9.2015. Ly hôn chị M, anh Kh đều thống nhất giao con cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng. HĐXX thấy: Cháu A là con gái, còn nhỏ, cần sự trông nom, chăm sóc của người mẹ, chị M, anh Kh đều thống nhất giao con cho chị M triếp tục nuôi dưỡng. Do đó việc giao cháu A cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi cho cháu A.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị M, anh Kh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Chị M, anh Kh thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 146, Điều 147, Điều 227, 228 Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử:

1. Chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Nguyễn Tuấn Kh.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Ngọc Vy A sinh ngày 07.9.2015 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Kh đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của tòa án.

Anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị M phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai số 0001685 ngày 04.3.2019.

Chị M có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Kh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Như Ý